CTCP ICD Tân Cảng - Long Bình (HSX: ILB)

FireAnt

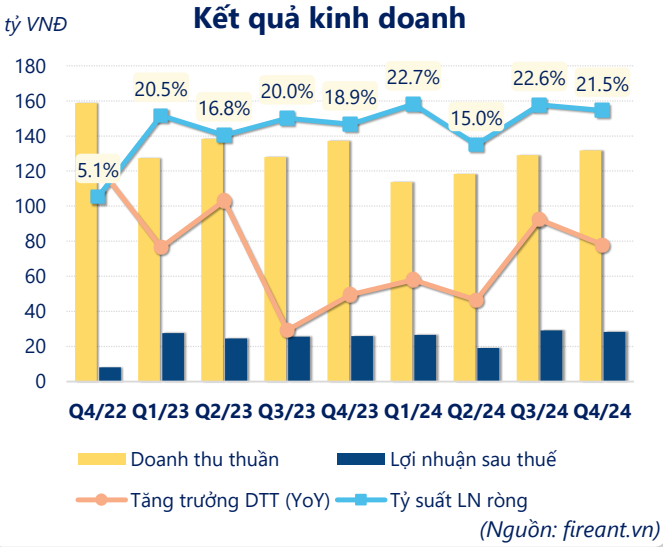
Ngày 31/12/2024	34,400 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	30.8%	32.4%	24.2%

ROE — 2024: 17.9% — +/- YoY ▼ 0.5%

	Q4/24	QoQ	YoY
DT thuần	132 tỷ VNĐ	▲ 3.00 ▲ 2.2%	▼ 5.00 ▼ 3.8%
LN gộp	47.6 tỷ VNĐ	▼ 4.50 ▼ 8.6%	▼ 8.90 ▼ 15.7%
LN thuần	35.8 tỷ VNĐ	▲ 0.50 ▲ 1.4%	▲ 3.30 ▲ 10.1%
LN sau thuế	28.3 tỷ VNĐ	▼ 0.80 ▼ 2.7%	▲ 2.40 ▲ 9.4%

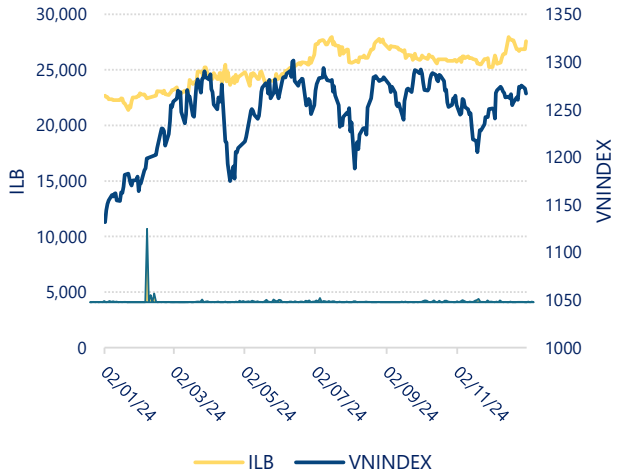
	2024	YoY
DT thuần	493 tỷ VNĐ	▼ 39.0 ▼ 7.3%
LN gộp	192 tỷ VNĐ	▼ 18.0 ▼ 8.9%
LN thuần	128 tỷ VNĐ	▼ 2.00 ▼ 1.6%
LN sau thuế	103 tỷ VNĐ	▼ 1.00 ▼ 0.7%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

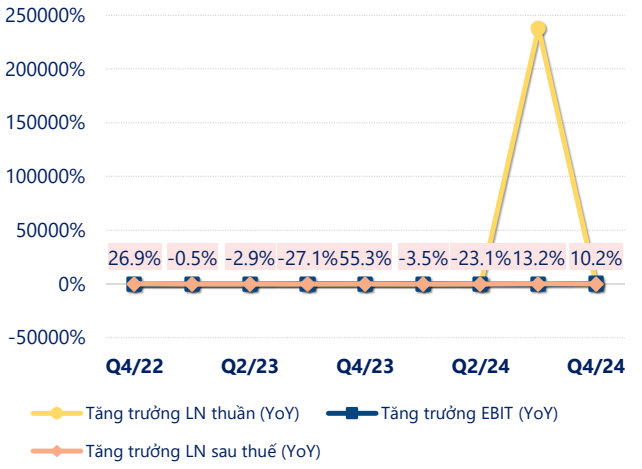
Lịch sử giá



CTCP ICD Tân Cảng - Long Bình (HSX: ILB)

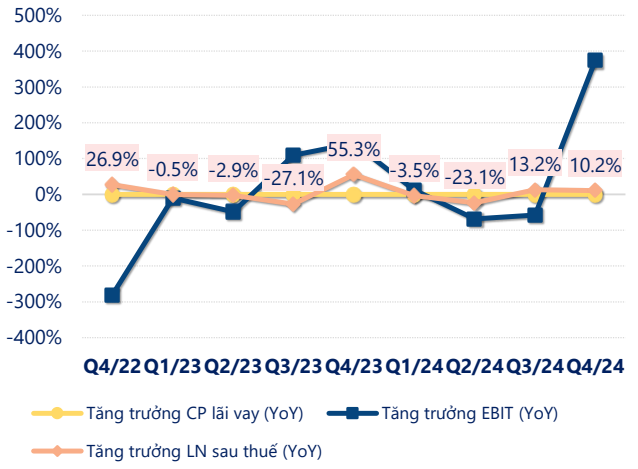
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



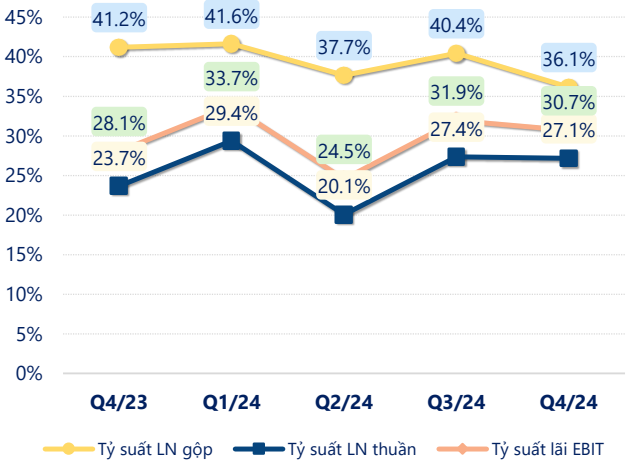
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



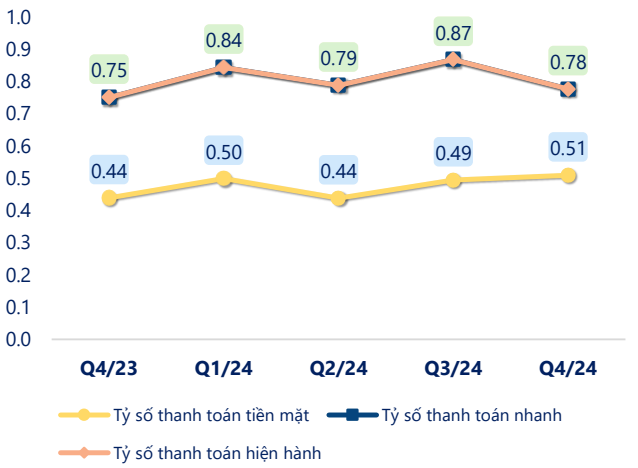
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



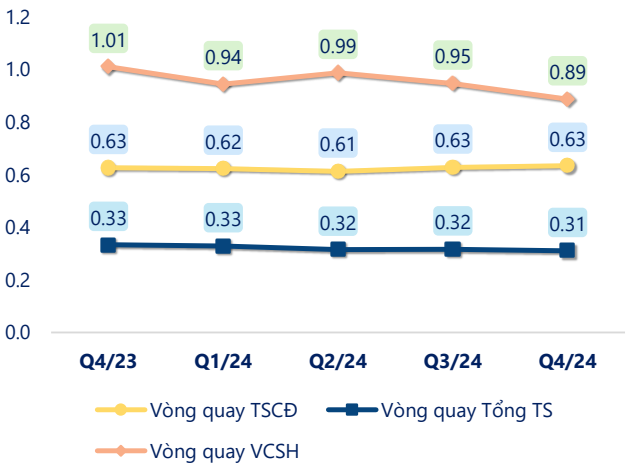
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



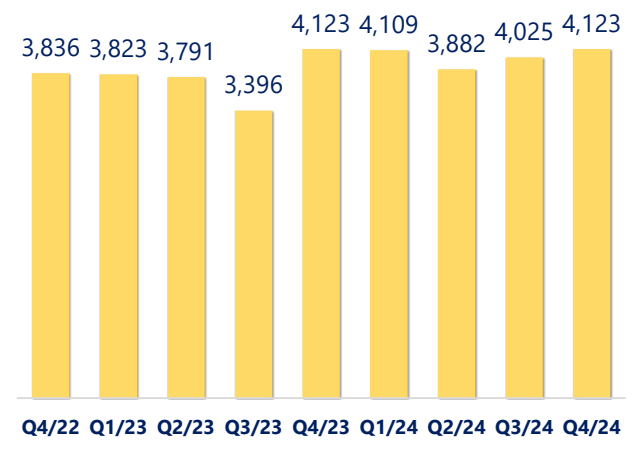
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

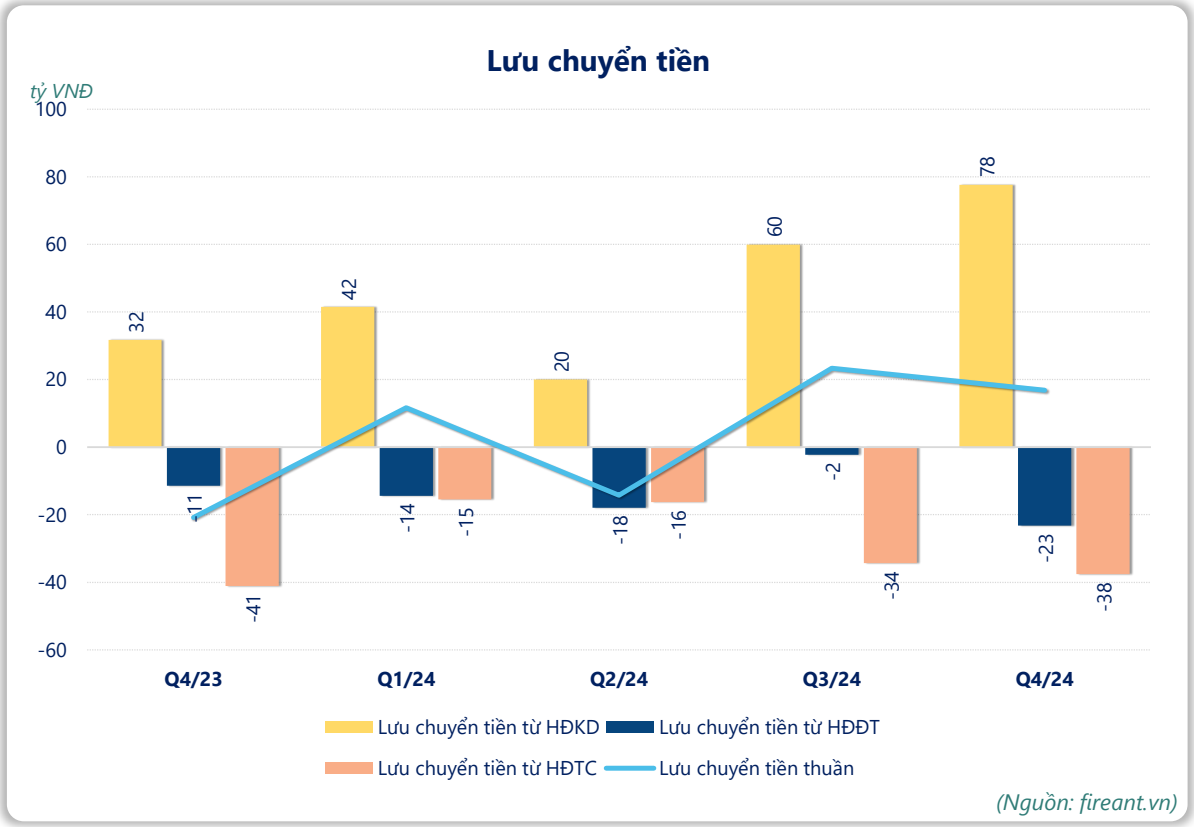


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP ICD Tân Cảng - Long Bình (HSX: ILB)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**132**	**137**	**-3.8%**	**493**	**532**	**-7.3%**
Giá vốn hàng bán	84.2	80.7	4.3%	301	321	-6.2%
Lợi nhuận gộp	47.6	56.5	-15.7%	192	210	-8.9%
Doanh thu HĐTC	5.05	1.15	339%	12.5	8.99	38.9%
Chi phí TC	5.02	6.50	-22.7%	23.6	27.5	-14.2%
Chi phí lãi vay	4.96	6.11	-18.9%	20.1	27.2	-26.0%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	1.52	1.56	-2.9%	4.17	3.78	10.4%
Chi phí QLDN	**10.4**	**17.2**	**-39.7%**	**48.2**	**57.9**	**-16.7%**
LN thuần từ HĐKD	35.8	32.5	10.1%	128	130	-1.6%
Lợi nhuận khác	**-0.29**	**-0.06**	**-385%**	**0.70**	**-0.49**	**242%**
LN trước thuế	35.5	32.4	9.5%	129	130	-0.7%
Lợi nhuận sau thuế	**28.3**	**25.9**	**9.4%**	**103**	**104**	**-0.7%**
LNST của CĐ cty mẹ	**28.3**	**25.9**	**9.4%**	**101**	**98.5**	**2.5%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)